

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

2049

Số: /BNN-TCTS

V/v thực hiện Nghị định của Chính phủ
số 36/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2014

Kính gửi: Công ty TNHH Chế biến thực phẩm – Thương mại Ngọc Hà

Thực hiện văn bản số 4087/VPCP-KTN ngày 05/6/2014 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trao đổi một số nội dung liên quan đến việc thực hiện Nghị định số 36/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về nuôi, chế biến, xuất khẩu sản phẩm cá tra tại văn bản số 39/2014 CV-NH ngày 26 tháng 5 năm 2014 của quý Công ty như sau:

1. Trước tiên, theo văn bản của Công ty, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoan nghênh Công ty trong việc có ý thức sử dụng hóa chất, thuốc thú y, chế phẩm sinh học, thức ăn đúng theo quy định; sử dụng con giống có chất lượng tốt trong nuôi cá tra thương phẩm; chấp hành tốt các quy định về bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm thủy sản, chống gian lận thương mại, kinh tế trong xuất khẩu thủy sản. Việc làm này nếu làm tốt chính là hành động thiết thực góp phần làm lành mạnh điều kiện sản xuất và thị trường xuất khẩu sản phẩm cá tra.

2. Về một số vấn đề cụ thể khác Công ty đã nêu, bao gồm:

a) *Việc quản lý thức ăn nuôi cá*

Giá thức ăn tăng tác động lớn đến giá thành nuôi cá tra, do vậy Chính phủ luôn quan tâm vấn đề này. Nghị định số 08/2010/NĐ-CP ngày 05/02/2010 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi và Thông tư 66/2011/TT-BNNPTNT ngày 10/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có những quy định rất chi tiết về sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, quản lý, thanh tra, kiểm tra...sản phẩm thức ăn chăn nuôi, trong đó thức ăn cho nuôi cá tra cũng là sản phẩm chịu sự điều chỉnh của các văn bản này. Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã và đang tiến hành rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung 2 văn bản nêu trên để phù hợp hơn với thực tiễn áp dụng thời gian qua.

b) *Về tỷ lệ mạ băng nêu tại Điều 6, Khoản 3, Mục b Nghị định 36/2014/NĐ-CP*

Mục đích công nghệ của việc mạ băng là để bảo vệ sản phẩm nhằm giảm thiểu khả năng mất nước, cháy lạnh gây suy giảm chất lượng sản phẩm trong quá trình bảo quản đông lạnh. Tỷ lệ mạ băng thường được cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu hoặc nhà nhập khẩu yêu cầu. Trong thực tế, đối với trường hợp nước nhập khẩu không có quy định, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản - NAFI-QAD) đã nhận được nhiều phản ánh về việc doanh nghiệp chế biến và nhà nhập khẩu có thể tự thỏa thuận, quyết định tỷ lệ mạ băng, lợi dụng mục đích công nghệ để có những gian

dối về chất lượng đối với người tiêu dùng. Hậu quả của việc làm này gây khó khăn cho công tác quản lý; tạo cạnh tranh không lành mạnh giữa các doanh nghiệp làm ăn gian dối và ảnh hưởng tiêu cực đến doanh nghiệp làm ăn nghiêm túc thông qua việc hạ giá thành sản xuất, giá bán sản phẩm dẫn đến nguy cơ bị cáo buộc và áp thuế chống bán phá giá; sản phẩm thủy sản bị bôi nhọ tại các thị trường nhập khẩu (như sự việc đã từng xảy ra ở thị trường Hoa Kỳ, U-crai-na, Liên bang Nga và các nước thuộc Liên minh Châu Âu: Anh, Pháp, Đức, I-ta-li-a,...) gây mất uy tín chất lượng, an toàn thực phẩm thủy sản Việt Nam nói chung và sản phẩm cá tra nói riêng.

Tại Nghị định 36 đã quy định về tỷ lệ mạ băng như sau : "Tỷ lệ mạ băng (tỷ lệ nước mạ băng trên trọng lượng tổng) đối với sản phẩm cá tra xuất khẩu phải phù hợp với quy định của thị trường nhập khẩu. Các trường hợp khác tỷ lệ mạ băng không được vượt quá 10% ". Quy định này là cần thiết để chấn chỉnh tình trạng mạ băng vượt quá mức cho phép thời gian quá, ảnh hưởng tới uy tín và hình ảnh sản phẩm cá tra Việt Nam tại một số thị trường nhập khẩu.

Việc quý Công ty nêu "chỉ mạ băng theo quy định của Việt Nam và nước nhập khẩu" hoàn toàn đúng với quy định tại Điều 6, Khoản 3, Mục b Nghị định 36/2014/NĐ-CP.

c) Về hàm lượng nước tối đa không vượt quá 83% so với khối lượng tịnh

Nghị định 36 quy định rõ: "Hàm lượng nước tối đa không được vượt quá 83% so với khối lượng tịnh (khối lượng cá tra phi lê sau khi loại bỏ lớp mạ băng) của sản phẩm".

Quý Công ty nêu rằng nhà máy sẽ gặp rất nhiều khó khăn nếu áp dụng quy định nêu trên song chưa nêu ra được nhưng khó khăn cụ thể gì. Trong khi đó, tại Nghị định 36, đây là quy định được đưa ra có đủ căn cứ khoa học và cơ sở thực tiễn trong quản lý để thực hiện các biện pháp kiểm soát việc tuân thủ các quy định về chất lượng của thị trường nhập khẩu, hạn chế tình trạng gian lận về mặt chất lượng sản phẩm, bảo vệ quy tín sản phẩm cá tra Việt Nam. Quy định này nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm dụng quá mức hóa chất ngâm nước trong sản phẩm cá tra phi lê đông lạnh thời gian qua của một số doanh nghiệp.

Tại Hội nghị triển khai thi hành Nghị định 36 tổ chức ở Cần Thơ ngày 09/6/2014 cũng có ý kiến của một số doanh nghiệp băn khoăn về quy định này. Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã giao Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản tiếp thu, xem xét, tham mưu, đề xuất. Trước mắt đề nghị các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu sản phẩm cá Tra nghiêm túc thực hiện theo đúng quy định của Nghị định 36.

d) Về đăng ký Hợp đồng xuất khẩu sản phẩm cá tra nêu tại Điều 7, Điều 8 Nghị định 36/2014/NĐ-CP.

Việc quý Công ty lo ngại lộ bí mật thông tin trong hợp đồng xuất khẩu khi đăng ký hợp đồng xuất khẩu sản phẩm cá tra với Hiệp hội cá tra là không có căn cứ. Nghị định chỉ quy định thủ tục đăng ký hợp đồng xuất khẩu theo thủ tục, trình tự như nêu tại Điều 8, theo đó, thương nhân không phải xuất trình hợp đồng xuất khẩu do đó không thể lộ bí mật về giá xuất khẩu. Hiệp hội cá tra Việt

Nam là tổ chức thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao kiểm soát giá mua nguyên liệu xem có phù hợp với quy định về giá sàn nguyên liệu cá tra hay không.

Những tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ, cũng như thương nhân trong kinh doanh, có trách nhiệm và nghĩa vụ tuân thủ các quy định của luật pháp, bất cứ ai vi phạm cũng sẽ chịu xử lý theo quy định.

Trên đây là một số nội dung Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trao đổi để quý Công ty biết, phối hợp với Bộ thực hiện tốt các quy định của Nghị định số 36/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về nuôi, chế biến, xuất khẩu sản phẩm cá tra trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục QLCLNLS&TS;
- Hiệp hội cá tra Việt Nam;
- Hiệp hội CB&XNKTS Việt Nam;
- Lưu: VT, TCTS. (tờ b)

